

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn
và phong trào thanh thiếu nhi khối Huyện, Thành Đoàn năm 2025**

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN KIÊN GIANG

- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025;
- Xét đề nghị của Văn phòng Tỉnh Đoàn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khối Huyện, Thành Đoàn năm 2025, gồm có 02 phần, 05 tiêu chí, 13 nội dung đánh giá, tổng số điểm là 270 điểm.

Điều 2. Giao cho Văn phòng phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh Đoàn tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn chỉ đạo thực hiện quyết định này.

Điều 3. Văn phòng, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tỉnh Đoàn; Ban Thường vụ các Huyện, Thành Đoàn căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BBT TW Đoàn (b/c);
- Các ban TW Đoàn (b/c);
- VP Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- BTV Tỉnh Đoàn;
- Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh Đoàn;
- Các Huyện, Thành Đoàn;
- Website Tỉnh Đoàn;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ**



Phan Đình Nhân

HƯỚNG DẪN

Chấm điểm và xếp loại Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khối Huyện, Thành đoàn năm 2025

Căn cứ vào Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khối Huyện, Thành đoàn năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 594-QĐ/TĐTN-VP, ngày 31/3/2025 của BTV Tỉnh đoàn).

Căn cứ Quyết định số 102-QĐ/TĐTN-BTCKT, ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về việc Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kiên Giang, nhiệm kỳ 2022-2027.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn hướng dẫn chấm điểm và xếp loại Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khối huyện, thành đoàn năm 2025, cụ thể như sau:

I/ ĐỐI TƯỢNG XÉT: Các huyện, thành đoàn trong tỉnh.

II/ MỨC XẾP LOẠI:

- Đơn vị **Xuất sắc** công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.
- Đơn vị **Tiên tiến** công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.
- Ngoài các hình thức trên, BTV Tỉnh đoàn tặng **Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu cụm** về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025 (do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh đoàn xem xét, quyết định).

III/ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ:

1. Đơn vị Xuất sắc công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Là những đơn vị đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- Đạt từ 90% tổng số điểm trở lên.
- Tổ chức Hội, Đội đạt xuất sắc.

2. Đơn vị Tiên tiến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi (hoàn thành tốt nhiệm vụ).

Là những đơn vị đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- Đạt từ 75% đến dưới 90% tổng số điểm.
- Tổ chức Hội, Đội đạt từ tốt trở lên.

3. Đơn vị nhận Cờ thi đua dẫn đầu cụm

- Đơn vị **phải đạt xuất sắc** công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025.

- Các hoạt động của Đoàn phải thiết thực, hiệu quả, tính lan tỏa cao.

- Một số tiêu chuẩn khác do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh đoàn xem xét, quyết định.

*** Ghi chú:**

- Đối với các đơn vị có tổng số điểm dưới 75%; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ xem xét, đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đơn vị xuất sắc công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi được tính từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng (*đảm bảo không vượt quá 20% tổng số đơn vị đủ điều kiện nhận danh hiệu đơn vị tiên tiến*).

IV/ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:

1. Tặng Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu cụm năm 2025.

2. Tặng Bằng khen cho đơn vị Xuất sắc công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025.

3. Tặng Bằng khen cho đơn vị tiên tiến công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025.

V/ QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM, XẾP LOẠI:

Bước 1: Các Huyện, Thành đoàn gửi tài liệu minh chứng theo Bộ tiêu chí do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ban hành qua các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn phụ trách để thẩm định. Thời gian gửi tài liệu minh chứng có thể gửi sớm hơn nhưng không được gửi trễ so với thời gian quy định (*thời gian gửi minh chứng của từng nội dung, điều kiện được thể hiện rõ trong Bộ tiêu chí năm 2025*).

Bước 2: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thành lập Tổ chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Khối huyện, thành đoàn năm 2025 và tiến hành chấm điểm trực tiếp các minh chứng theo từng quý. Điểm chấm Bộ tiêu chí sẽ được cập nhật theo từng quý, cuối năm Văn phòng Tỉnh Đoàn sẽ tổng hợp điểm (*bao gồm điểm thưởng đề xuất của các đơn vị*) để trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh Đoàn xem xét, xếp loại.

*** Ghi chú:** tại Phần 2 của Bộ tiêu chí (*Đối với các điều kiện cho phép các huyện, thành đoàn đề xuất, đăng ký nội dung tương đương*):

Các nội dung do các đơn vị đề xuất thay thế, đăng ký bám sát theo định hướng của Tỉnh đoàn, đồng thời gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ do cấp Ủy

tại địa phương giao. Các nội dung của các đơn vị đề xuất phải đáp ứng các yêu cầu sau: Có thể đo đếm được mức độ hiệu quả, có tính lan tỏa trong cộng đồng, đảm bảo có quy mô, chất lượng và được tính điểm dựa trên yêu cầu về minh chứng, cách thức cho điểm của Tỉnh đoàn.

Căn cứ việc thực hiện các nhiệm vụ do cấp Ủy giao, đặc thù của địa phương, các đơn vị đề xuất nội dung về các phòng, ban phụ trách của Tỉnh đoàn, Tỉnh đoàn sẽ chấm điểm dựa trên yêu cầu minh chứng và nguyên tắc chấm điểm đã được cụ thể tại Bộ Tiêu chí năm 2025. Đối với những nội dung không đúng với định hướng, Tỉnh đoàn xem xét không cho điểm.

- Thời gian chấm điểm trực tiếp cụ thể như sau:

- + Các điều kiện, nội dung của quý 2: Ngày 20/6/2025.
- + Các điều kiện, nội dung của quý 3: Ngày 20/9/2025.
- + Các điều kiện nội dung của quý 4: Ngày 25/11/2025.

- Địa điểm chấm điểm: tại Tỉnh Đoàn Kiên Giang (số 22 Nguyễn Trung trực, Phường Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Căn cứ vào Hướng dẫn này, đề nghị các Huyện, Thành đoàn; các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có trách nhiệm triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh đoàn;
- Các đồng chí Tổ chỉ đạo các Cụm;
- Các Huyện, Thành đoàn;
- Các Phòng, ban, đơn vị Tỉnh đoàn;
- Website Tỉnh đoàn;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ



Phan Đình Nhân

3. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	1. Liên kết với hoặc tham gia minh chứng trước đương lượng để thể hiện rõ nội dung, địa điểm triển khai mô hình. 2. Văn bản triển khai thực hiện.	Ban PHONG TRAO
---	---	--	--	----------------

4. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	4	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Trên bài về hoạt động Hình ảnh công nhân vệ vệ các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian rõ ràng). Kế hoạch, văn bản chỉ đạo. Các huyện, thành đoàn, đảng ủy ban chấp hành chi bộ xã, phường, thị trấn các phương tiện không rõ, địa điểm, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện. Về poster không khách không sử dụng để thể hiện hình ảnh công nhân.	Ban PHONG TRAO
---	---	--	--	----------------

5. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	25	Thêm nội dung chi 2	Yêu cầu minh chứng hình ảnh, đương lượng. Mỗi hoạt động có một đơn vị địa phương làm bài về công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Không rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban PHONG TRAO
---	----	---------------------	---	----------------

6. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	4	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TTNTTH
---	---	--	--	------------

7. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	3	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TTNTTH
---	---	--	--	------------

8. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
---	---	--	--	----------

9. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
---	---	--	--	----------

10. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
--	---	--	--	----------

11. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
--	---	--	--	----------

12. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
--	---	--	--	----------

13. Huyện, Thành đoàn, Đoàn, Hội hoặc Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn (Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn).	5	Ban chấp hành Chi bộ xã, phường, thị trấn.	Đương lượng làm bài về hình ảnh minh chứng rõ chức hoạt động công nhân vệ vệ các hoạt động (hình ảnh rõ ràng, địa điểm, thời gian, nội dung, hình ảnh rõ ràng, ghi rõ thời gian, địa điểm thực hiện). - Có rõ chức vụ rõ ràng. - Không rõ chức vụ rõ ràng.	Ban TCKT
--	---	--	--	----------



<p>7. Huyện, Thành đoàn báo cáo đầy đủ số liệu định kỳ 2 lần/năm (trước ngày 20/06 và 31/10 hàng năm) về công tác tổ chức xây dựng đoàn trên phạm miền quân lý đoàn viên (8 biểu số biểu).</p>	<p>5</p>	<p>Huyện, Thành đoàn báo cáo đầy đủ số liệu định kỳ 2 lần/năm (trước ngày 20/06 và 31/10) về công tác tổ chức xây dựng Đoàn trên phạm miền quân lý đoàn viên (8 biểu số biểu) Tỉnh Đoàn theo chỉ việc chấp hành của huyện trong việc điều tra biểu số liệu định kỳ 2 lần/năm trên phạm miền quân lý đoàn viên để làm căn cứ hình thành biểu chỉ này.</p>	<p>Cấp báo đầy đủ biểu số liệu trên hệ thống đảm bảo chính xác và đúng tiến độ; 5 điểm. Số liệu không chính xác, gửi muộn; 0 điểm.</p>	<p>20/11</p>	<p>BAN TCKT</p>	
<p>8. 50% đoàn viên được định mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025</p>	<p>5</p>	<p>Không yêu cầu minh chứng Tỉnh Đoàn căn cứ vào lý lẽ đánh giá xếp loại đoàn viên trên Phạm miền Quân lý đoàn viên</p>	<p>Tổ 50% đến 100%; 5 điểm. Dưới 50%; 0 điểm.</p>	<p>20/11</p>	<p>BAN TCKT</p>	
<p>Nội dung 10: Công tác tổ chức cơ sở Đoàn</p> <p>1. Huyện, thành đoàn đảng là tài liệu sinh hoạt chi đoàn hàng tháng trên Phạm miền Quân lý đoàn viên (đăng hoặc hoặc trong bản đầu tiên của tháng)</p>	<p>5</p>	<p>- Không yêu cầu minh chứng Tỉnh Đoàn sẽ theo dõi tại mức Văn bản chỉ đạo trên Phạm miền Quân lý đoàn viên</p>	<p>Có tài liệu sinh hoạt chi đoàn đầy đủ 12 tháng; 5 điểm. Không đủ 10 điểm.</p>	<p>20/11</p>	<p>BAN TCKT</p>	
<p>Nội dung 11: Công tác kiểm tra, giám sát</p> <p>Ban Thường vụ các Huyện, Thành đoàn tổ chức kiểm tra ít nhất 30% đơn vị trong tháng</p>	<p>6</p>	<p>Nếu rút (số, ngày), tháng, năm, trình yêu cầu văn bản chỉ đạo của tỉnh, thành đoàn đã ban hành. Báo cáo kết quả thực hiện.</p>	<p>Link bài viết minh chứng công tác kiểm tra giám sát và báo cáo kết quả thực hiện, Trình báo cáo báo cáo kết quả kiểm tra giám sát của đơn vị thuộc địa kiểm tra/đăng số đoàn trực thuộc.</p>	<p>Đủ 30%; 6 điểm. Không đủ 0 điểm.</p>	<p>20/11</p>	<p>BAN TCKT</p>
<p>Nội dung 12: Công tác Đoàn thanh niên</p> <p>1. Hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng theo chỉ tiêu được giao.</p>	<p>5</p>	<p>Không yêu cầu minh chứng</p>	<p>Không yêu cầu minh chứng</p>	<p>Đạt 100%; 5 điểm. Từ 70% đến dưới 100%; 3 điểm. Dưới 70%; 0 điểm.</p>	<p>20/11</p>	<p>BAN TCKT</p>